| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 12/ 2019/ HS - ST
Ngày: 26 - 3 - 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Dương Văn Phong

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Khắc Nguyên

Bà Trịnh Thị Kim Liên

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa***: Ông Hoàng Văn Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/ 2019/TLST - HS ngày 25 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn Tr, sinh ngày 14 tháng 6 năm 1999, tại: phường T– S. Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: tổ dân phố Kè, phường T, thành phố S, tỉnh T. Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn K và bà Lê Thị Th. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ 16 giờ 30 phút ngày 02 tháng 01 năm 2019, đến 15 giờ 00 phút ngày 11 tháng 02 năm 2019 được thay đổi sang biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt).

*Người chứng kiến:* Anh Trương Huy T, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 7, phường L, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 02/01/2019, tại đường Cách Mạng Tháng 10 thuộc khu vực tổ 7, phường Lương Châu, thành phố Sông Công, tổ công tác Công an

thành phố Sông Công phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải Trần Văn Tr đang mặc 03 túi nilon nhỏ, trong đó 02 túi chứa các hạt tinh thể màu trắng và 01 túi bên trong có 02 viên nén màu hồng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng thu giữ của Tr *(bút lục 19 - 20)*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trần Văn Tr khai: Khoảng 00 giờ ngày 02/01/2019, Tr một mình từ nhà đi đến khu vực cổng Khu công nghiệp Điềm Thụy - huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng cho bản thân, tại đây Tr gặp và đưa cho một người đàn ông không quen biết, khoảng 25 tuổi 600.000 đồng, người này nhận tiền rồi đưa cho Tr 02 túi nilon đựng các hạt tinh thể màu trắng là ma túy "đá" và 01 túi nilon đựng 02 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp. Tr cầm số ma túy trên để vào túi quần bên phải đang mặc, rồi đi về nhà tại tổ Kè, phường Thắng Lợi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày Tr đi tìm chỗ sử dụng ma túy, khi đang đi bộ tại đường Cách Mạng Tháng 10 thuộc khu vực tổ 7, phường Lương Châu, thành phố Sông Công thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 240/ KL-PC09 ngày 08/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất tinh thể màu trắng và 02 viên nén thu giữ của Tr là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là 0,328 gam, 0,195 gam *(bút lục số 26)*.

Về vật chứng: 01 bì niêm phong ký hiệu M1, bên trong đựng 0,217 gam Methamphetamine; 01 bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong đựng 0,100 gam Methamphetamine là số ma túy còn lại sau giám định đã được chuyển, bảo quản theo quy định về quản lý vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 12/ KSĐT ngày 21/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Tr về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Tr từ 18 đến 24 tháng tù; về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu M1, bên trong đựng 0,217 gam Methamphetamine, 01 bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong đựng 0,100 gam Methamphetamine; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo Tr không tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đến nay bị cáo đã thấy ân hận về hành vi của mình đã thực hiện, xin được giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2]** Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 02/01/2019, tại đoạn đường Cách Mạng Tháng 10 thuộc tổ 7, phường Lương Châu, thành phố Sông Công, Trần Văn Tr đang tàng trữ trái phép 0,523 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy…thuộc một trong các Tr hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*c) ...Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Tr sinh ra, lớn lên tại địa phương, được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12, sau đó ở nhà lao động tự do tại tổ dân phố Kè, phường Thắng Lợi cho đến nay. Bị cáo hiện không có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, bị cáo Tr được hưởng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý và chỉ được

hưởng ít tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cần phải xét xử bằng án phạt tù, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Mức án phạt tù Viện kiểm sát đề nghị từ 18 đến 24 tháng là có căn cứ. Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để xét xử bị cáo mức án phạt tù phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Tr không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, nên xét miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy: Tr khai mua của người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại khu vực Khu công nghiệp Điềm Thụy, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

**[3]** Về vật chứng của vụ án: Số ma túy thu giữ của bị cáo Tr còn lại sau khi giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

**[4]** Về án phí: Bị cáo Tr bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**[5]** Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn Tr được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các Điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**1**. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2**. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Tr 18 *(mười tám)* tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ *(từ 16 giờ 30 phút ngày 02 tháng 01 năm 2019, đến 15 giờ 00 phút ngày 11 tháng 01 năm 2019)*. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

**3**. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu M1, bên trong đựng 0,217 gam chất ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu M2, bên trong đựng 0,100 gam chất ma túy là Methamphetamine còn lại sau giám định. (Đều còn nguyên tình trạng niêm phong).

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/ 3/ 2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).*

**4**. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Tr phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

**5**. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Trần Văn Tr. Báo cho bị cáo Tr biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Bị cáo;
- UBND P. Thắng Lợi, TP. Sông Công; (kèm TB Kq XX)
- THA H.sự, D.sự ;
- Lưu: 3b

**Dương Văn Phong**